TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 840/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 18 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 809/2018/TLST–HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", giữa:

* Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm: 1973

Và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: 4.11-A1, chung cư HN, phường TCH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu V và bà Phạm Thị N (Giấy chứng nhận kết hôn số 125, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29/8/2009).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu V và bà Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cho Ông Nguyễn Hữu V trực tiếp nuôi dưỡng 03 (ba) con chung tên: Nguyễn Tường U sinh ngày 27/10/2010, Nguyễn Hữu Hải N sinh ngày 30/9/2013 và Nguyễn Hữu Hoàng M sinh ngày 04/12/2015.

Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Phạm Thị N cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không ai được quyền cản trở việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, Ông Nguyễn Hữu V và bà Phạm Thị N mỗi bên chịu một nửa. Ông V và bài N đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2017/0036733 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được cấn trừ. Ông V và bài N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- UBND xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh